

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2025/HS-ST

Ngày: 20- 5- 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Ngọc Tân

2. Bà Phạm Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Thu- Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Vân- Kiểm sát viên

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2025/HSST-QĐXX ngày 29 tháng 4 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/HSST-QĐ ngày 13 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Đinh Trí T, sinh ngày 10/9/1978 tại huyện Q, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Trí T1, sinh năm 1952 và bà Đinh Thị T2, sinh năm 1944; vợ là: chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979 và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Bản án số 91/2019/HS-ST, ngày 15/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, xử phạt 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong án phí hình sự, hình phạt tiền vào tháng 5 năm 2020, đã được xóa án tích.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/01/2025 đến nay

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại*: anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (bị tổn thương cơ thể 95% chưa hoàn toàn bình phục- khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi)

* Người đại diện hợp pháp của anh Đ: ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1959 (là bố mẹ đẻ của anh Đ); đều ở địa chỉ: thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

* Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Q: anh Nguyễn Xuân H1, sinh năm 1982; địa chỉ: thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Công ty Cổ phần T3

Địa chỉ: số C P, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng

Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Trung Q1- Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Văn P, sinh năm 1969; địa chỉ: 1 Cầu Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng

(Bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện theo ủy quyền; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Trí T có giấy phép lái xe ô tô hạng D, FC, do sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 29/9/2021, giá trị đến ngày 29/9/2026, lái xe container cho công ty Cổ phần T3. Chiều tối ngày 22/10/2024, theo lệnh điều động, T điều khiển xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Freightline, số loại ST120064ST, kích thước bao (8550x2500x3950) mm, khối lượng kéo theo 37013 kg, màu sơn trắng vàng, biển số 15C-048.05, kéo sơ mi rơ moóc, nhãn hiệu Cimc, kích thước bao (12244x2480x1580) mm, khối lượng toàn bộ theo thiết kế 36000 kg, biển số 15R-031.60, chở 01 container loại 40 feet hàng gang, từ cảng Đ, thành phố Hải Phòng, theo đường Q, hướng Hải Phòng đi Thái Bình, đến giao ở Khu L Hà Tĩnh. Khoảng 21 giờ 20, xe ô tô T điều khiển tới km số 64+800 mét, đường Q, thuộc thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Đây là nơi đường cong, mặt đường rải nhựa asphalt tương đối bằng phẳng, rộng 14 mét, chia thành 02 chiều đường, chiều Thái Bình đi Hải Phòng và ngược lại, phân chia bằng 02 vạch sơn màu vàng kẻ nét liền, khoảng cách giữa 02 vạch là 0,5 mét, chạy song song dọc tim đường. Chiều Hải Phòng đi Thái Bình được chia thành 02 làn đường, làn giáp tim đường rộng 3,3 mét, làn giáp mép đường rộng 03 mét, phân chia bằng vạch sơn trắng rộng 0,15 mét kẻ nét đứt. Giáp mép đường là vỉa hè lát bê tông rộng 02 mét, có các cột biển báo “Đường cong”, biển báo “Giao nhau với đường

không ưu tiên”, cột km H8/64, tiếp đến khu vực dân cư. T không sử dụng rượu bia, chất kích thích, điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 50 km/h, ở làn giáp tim đường bên phải. Đang đi, do người thấy mùi khét ở ca bin, một đèn pha xe ô tô đầu kéo không sáng nên T đã giảm tốc độ đánh lái, điều khiển xe dừng ở mé đường bên phải, đầu xe hướng Thái Bình, đuôi xe hướng Hải Phòng, tâm bánh ngoài bên phải trục 1, 2, 3 xe ô tô đầu kéo cách mép đường bên phải từ 0,14 đến 0,2 mét, tâm bánh ngoài bên phải trục 3 sơ mi rơ mooc cách mép đường bên phải 0,3 mét, chiếm $\frac{1}{2}$ chiều đường xe chạy (hết làn giáp mép đường). Sau khi kéo lốc kê, bật đèn cảnh báo, tắt động cơ, T xuống nhặt hộp xốp trắng trước cửa nhà dân gần đó ra đặt ở mặt đường, cách phía sau sơ mi rơ mooc khoảng 03 mét rồi lên phía đầu xe kiểm tra. Đèn bên phải xe không sáng, T nâng nắp capo xe lên. Cùng lúc này, xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu sơn xanh đen bạc, dung tích xi lanh 150 cm³, biển số 17B5-305.15, do anh Nguyễn Văn Đ, không có giấy phép lái xe mô tô điều khiển đi ở làn giáp mép đường bên phải, hướng Hải Phòng đi Thái Bình đến. Do đường cong, trời tối hạn chế tầm nhìn, xe ô tô đầu kéo và sơ mi rơ mooc đã chiếm hết $\frac{1}{2}$ chiều đường, anh Đ thiếu quan sát, không chấp hành báo hiệu đường bộ, không chủ động giảm tốc độ nên khi phát hiện thấy xe T đỗ ở đường đã không xử lý được, phần mặt, ngực, tay, chân bên phải anh Đ và đầu xe mô tô va chạm với khung kim loại, cụm đèn xi nhan, góc sau (mặt sàn) phía sau bên trái sơ mi rơ mooc. Xe mô tô đổ trái, đầu xe hướng phía Thái Bình (gầm sơ mi rơ mooc), trục bánh trước cách mép đường bên phải 2,55 mét. Anh Đ ngã sang làn giáp tim đường cạnh xe mô tô đổ, cách phía sau sơ mi rơ mooc khoảng 01 mét. Nghe tiếng va chạm, T chạy lại thấy anh Đ nằm nghiêng, máu chảy ở mặt đã đưa anh Đ đến Bệnh viện Đ2, huyện Q. Hậu quả: anh Đ bị tụ máu dưới, tụ máu ngoài màng cứng thái dương phải; chảy máu dưới nhện; gãy cung tiếp gò má phải; vỡ các thành xoang; gãy vách ngăn mũi; vỡ xương trần ổ mắt phải, trái; gãy xương đùi phải; gãy 1/3 giữa xương cánh tay phải; tổn thương nhu mô não; gãy mỏm ngang C7; gãy xương đòn phải; gãy xương ức; gãy xương sườn 1,2,3 bên phải... được chuyển Bệnh viện H2 chuyển về Bệnh viện đa khoa tỉnh T điều trị đến ngày 29/11/2024, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 95%; xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại trị giá 3.450.000 đồng; xe sơ mi rơ mooc hư hỏng thiệt hại trị giá 833.333 đồng.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 623/KLTTCT-TTPY ngày 29/11/2024 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh T “1. Kết quả chính: Vùng trán có vết loét trung bình đang liền sẹo; vùng trán có vết thương nhỏ đang liền sẹo; vùng trán ngoài chân tóc có vết sẹo trung bình; vùng thái dương

phải có vết sẹo mổ trung bình; bờ ngoài tai phải có vết thương trung bình đang liền sẹo; vùng cổ trước có vết mổ khi quản nhỏ; xương đòn trái có 03 vết đặt catheter, vết thứ nhất vết nhỏ, vết thứ hai vết nhỏ, vết thứ ba vết nhỏ; tụ máu dưới màng cứng thái dương phải; tụ máu ngoài màng cứng thái dương phải; chảy máu dưới nhện; tổn thương nhu mô não; gãy cung tiếp gò má phải; vỡ các thành xoang; gãy vách ngăn mũi; vỡ xương trần ổ mắt phải; vỡ xương trần ổ mắt trái; gãy xương đùi phải; gãy 1/3 giữa xương cánh tay phải. 2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Đ tại thời điểm giám định là 71%. Hiện tại bệnh nhân còn đang nằm điều trị tại Bệnh viện chưa có đủ hồ sơ y tế nên chưa đánh giá được hết các tổn thương, di chứng. Đề nghị giám định bổ sung”.

Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 08/KLTTCT-TTPY, ngày 19/02/2025 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh T: “1. Kết quả chính: Vùng chán ngoài chân tóc có vết sẹo lớn; vùng chán phải có vết sẹo nhỏ; vùng chán ngoài chân tóc có vết sẹo trung bình; vùng chán thái dương phải có vết sẹo mổ, phần ngoài chân tóc sẹo lớn; bờ ngoài tai phải có vết sẹo trung bình; vùng cổ trước có vết sẹo mổ khi quản trung bình; xương đòn trái có 03 vết đặt Catheter; vùng chán phải trong chân tóc có vết sẹo nhỏ; vùng cằm có vết sẹo trung bình; mặt trước trong cánh tay phải có vết khâu trung bình; mặt ngoài đùi phải đến gối phải có vết thương trung bình; mặt ngoài đùi phải có vết dẫn lưu nhỏ; mặt ngoài gối phải có vết sẹo nhỏ; móng chân ngón 1 bàn chân phải sần sùi biến đổi màu sắc; tụ máu dưới, tụ máu ngoài màng cứng thái dương phải; chảy máu dưới nhện; gãy cung tiếp gò má phải; vỡ các thành xoang; gãy vách ngăn mũi; vỡ xương trần ổ mắt phải, trái; gãy xương đùi phải; gãy 1/3 giữa xương cánh tay phải; tổn thương nhu mô não còn trên chân đoán hình ảnh; vùng trán có ổ khuyết sọ đáy lõm; vùng thái dương phải có ổ khuyết sọ; gãy mỏm ngang C7; gãy xương đòn phải; gãy xương ức; gãy xương sườn 1,2,3 bên phải; sẹo giác mạc mắt phải; thị lực mắt phải thử kính 5/10. 2. Kết luận: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương có thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Đ tại thời điểm giám định là 95 %”

Bản cáo trạng số 46/CT-VKSQP ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Đinh Trí T

về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Trí T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Trí T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh T nhận được quyết định thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận việc bị cáo T đã bồi thường xong thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Nguyễn Văn Đ số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

Về tài sản, đồ vật đã thu giữ: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Trả lại bị cáo Đinh Trí T 01 (một) giấy phép lái xe hạng D, FC, số 310155030309 do Sở G cấp ngày 29/9/2021 mang tên Đinh Trí T.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, bị cáo không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường (kèm bản

ảnh); Biên bản khám nghiệm phương tiện; Kết luận định giá tài sản; Biên bản đo nồng độ cồn; Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống; lời khai của đại diện bị hại và toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 22/10/2024, Đinh Trí T có giấy phép lái xe hạng D, FC, lái xe container của Công ty Cổ phần T3, điều khiển xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Freightline, màu sơn trắng vàng, biển số 15C-048.05, kéo sơ mi rơ mooc, nhãn hiệu Cimc, biển số 15R-031.60, chở đúng tải trọng, đến nơi đường cong, km 68 + 800 mét, đường Q, thuộc thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, do xe ô tô đầu kéo gặp sự cố đèn chiếu sáng T đã đỗ xe ở làn giáp mép đường bên phải chiều Hải Phòng đi Thái Bình, chiếm $\frac{1}{2}$ chiều đường xe chạy (hết làn giáp mép đường) để kiểm tra nhưng không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía sau xe cho người điều khiển phương tiện khác biết. Đến 21 giờ 30 phút, anh Nguyễn Văn Đ không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu sơn xanh đen bạc, dung tích xi lanh 150 cm³, biển số 17B5-305.15, tham gia giao thông khi trong máu có nồng độ cồn 21,918 mmol/l, ở làn giáp mép đường bên phải, hướng Hải Phòng đi Thái Bình, trong điều kiện trời tối do thiếu quan sát, không chấp hành báo hiệu đường bộ, không chủ động giảm tốc độ để có thể dừng lại an toàn nên khi phát hiện thấy xe ô tô Toàn đỗ ở đường đã không xử lý được, phần mặt, ngực, tay, chân bên phải anh Đ và đầu xe mô tô va chạm với khung kim loại, cụm đèn xi nhan, góc sau (mặt sàn) phía sau bên trái somi rơmooc, ở làn giáp mép đường bên phải chiều Hải Phòng đi Thái Bình. Hậu quả: anh Đ bị tụ máu dưới, tụ máu ngoài màng cứng thái dương phải; chảy máu dưới nhện; gãy cung tiếp gò má phải; vỡ các thành xoang; gãy vách ngăn mũi; vỡ xương trần ổ mắt phải, trái; gãy xương đùi phải; gãy 1/3 giữa xương cánh tay phải; tổn thương nhu mô não; gãy mỏm ngang C7; gãy xương đòn phải; gãy xương ức; gãy xương sườn 1,2,3 bên phải..., tỷ lệ tổn thương cơ thể là 95%; xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại trị giá 3.450.000 đồng; xe sơ mi rơ mooc hư hỏng thiệt hại trị giá 833.333 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Trí T đã vi phạm điểm d khoản 3, điểm b khoản 4 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, gây thương tích cho 01 người với tỷ lệ tổn thương cơ thể 95%. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 18. Dừng xe, đỗ xe trên đường bộ

“3. Người điều khiển phương tiện khi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ phải thực hiện quy định sau đây:

....

d) Sau khi đỗ xe, chỉ được rời khỏi xe khi đã thực hiện các biện pháp an toàn; nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy phải đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết;...”

4. Người điều khiển phương tiện không được dừng xe, đỗ xe tại các vị trí sau đây:

...b) Trên các đoạn đường cong và gần đầu dốc tầm nhìn bị che khuất”.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương có thể 61% trở lên;...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi điều khiển xe ô tô dừng đỗ xe không đúng quy định khi tham gia giao thông đã gây tai nạn gây thương tích cho người khác của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện, người tham gia giao thông đường bộ. Chính vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại Nguyễn Văn Đ có lỗi khi không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 150 cm³ tham gia giao thông khi trong máu có nồng độ cồn, đến nơi đường cong và giao nhau với đường không ưu tiên trong điều kiện trời tối hạn chế tầm nhìn do thiếu quan sát, không chấp hành báo hiệu đường bộ, không chủ động giảm tốc độ để có thể dừng lại an toàn nên bị cáo được áp dụng

thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo phạm tội do vô ý, không mong muốn hậu quả xảy ra và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo.

Bị cáo đã nghỉ việc tại công ty Cổ phần T3 và hiện không có việc làm, không có thu nhập nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”. Tuy nhiên, hành vi điều khiển xe ô tô gây tai nạn của bị cáo do lỗi vô ý nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Nguyễn Văn Đ số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng). Xét thấy sự thỏa thuận bồi thường do tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật nên cần ghi nhận sự thỏa thuận này.

Đối với thiệt hại của phương tiện giao thông khi xảy ra tai nạn, các chủ sở hữu đều không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về tài sản, đồ vật đã thu giữ:

Chiếc xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Freightline, số loại ST120064ST, màu sơn trắng vàng, biển số 15C-048.05, sơ mi rơ moóc, nhãn hiệu Cimc, biển số 15R-031.60 và container hàng hóa là tài sản thuộc quyền sở hữu, quản lý của công ty Cổ phần T3. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu sơn xanh đen bạc, dung tích xi lanh 150 cm³, biển số 17B5-305.15 là tài sản của bị hại Nguyễn Văn Đ. Phòng C Công an tỉnh và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã ra quyết định xử lý trả các phương tiện, hàng hóa và giấy tờ kèm theo cho chủ sở hữu là phù hợp pháp luật.

01 (một) Giấy phép lái xe hạng D, FC, số 310155030309 do Sở G cấp ngày 29/9/2021 mang tên Đinh Trí T, cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[9] Hành vi không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 150 cm³ tham gia giao thông khi trong máu có nồng độ cồn 21,918 mmol/l của bị hại là anh Nguyễn Văn Đ, Công an tỉnh T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Đinh Trí T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 36 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Đinh Trí T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh T nhận được quyết định thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đinh Trí T.

Giao bị cáo Đinh Trí T cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận việc bị cáo Đinh Trí T đã bồi thường xong thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Nguyễn Văn Đ số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

3. Về tài sản, đồ vật đã thu giữ: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Trả lại bị cáo Đinh Trí T 01 (một) Giấy phép lái xe hạng D, FC, số 310155030309 do Sở G cấp ngày 29/9/2021 mang tên Đinh Trí T (lưu trong hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Trí T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhân:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Phụ;
- Người TGTG khác;
- UBND xã An Lễ, huyện Quỳnh Phụ;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**Nguyễn Thế Hùng**